

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÓP CỘP
TỈNH SƠN LA**

Bản án số: 34/2020/HSST.
Ngày: 16 - 6 - 2020.

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÓP CỘP, TỈNH SƠN LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Kỳ Việt.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lò Trung Thành + Ông Giàng A Sênh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hà Văn Thiết – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Bà Lò Thị Kim – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 27/2020/HSST ngày 17 tháng 4 năm 2020, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 98/2020/QĐXXST – HS ngày 01 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

Lê Quang V; tên gọi khác: Không; sinh năm: 1985 tại: Huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La; nơi ĐKHKTT: Tiểu khu 16, thị trấn H L, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La, nơi cư trú: bản M L, xã M L, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt nam; Con ông: Lê Văn K, sinh năm: 1943 và bà Phạm Thị M, sinh năm: 1950; bị cáo có vợ là Lò Thị T, sinh năm: 1987 và có 02 con (Lớn sinh năm 2016, nhỏ sinh năm 2018); tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tại bản án số: 747/HSPT ngày 07/4/2004 của Tòa phúc thẩm tại thành phố Hồ Chí Minh đã tuyên phạt bị cáo Lê Quang V 18 năm tù về các tội Giết người và Cướp tài sản. Trong vụ án này bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/10/2019 tại nhà tạm giữ Công an huyện Sốp Cộp, cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 08 giờ 20 phút ngày 28/10/2019, tại khu vực bản Mùòng Lạn, xã Mùòng Lạn, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La, tổ công tác Công an huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La phối hợp với Công an xã Mùòng Lạn bắt quả tang đối tượng Lê Quang V (Sinh năm: 1985, trú tại: bản M L, xã M L, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La) về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng của đối tượng gồm:

- 01 chiếc áo khoác màu đen đã qua sử dụng;

- 01 gói ni lon màu hồng, bên trong có 04 viên nén màu hồng (Nghi là ma túy tổng hợp) thu giữ trong túi áo khoác màu đen bên trái của đối tượng Lê Quang V đang mặc.

Vào hồi 15 giờ 00 phút ngày 30/10/2019, tại phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, đã tiến hành cân tịnh số vật chứng là 04 viên nén màu hồng thu giữ của đối tượng Lê Quang V có khối lượng 0,43 gam. Lấy toàn bộ 04 viên nén màu hồng khối lượng 0,43 gam ký hiệu V làm mẫu vật gửi giám định.

Tại bản Kết luận giám định số: 1624 ngày 01/11/2019 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: Mẫu gửi giám định ký hiệu V là ma túy, loại Methamphetamine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,43 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,43 gam, loại Methamphetamine.

Tại Cơ quan CSĐT Công an huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La, bị can Lê Quang V đã khai nhận hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng 08 giờ 00 phút ngày 28/10/2019, trong khi Lê Quang V đi bộ một mình từ nhà (Trung tâm bản Mường Lạn, xã Mường Lạn, huyện Sốp Cộp) đến cuối bản Mường Lạn, xã Mường Lạn chơi, thì gặp một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết đang điều khiển xe mô tô ở khu vực gần cây xăng thuộc bản Mường Lạn, do nghiện ma túy nên V đã vẫy người đàn ông đó dừng xe và hỏi: Có viên Ngựa (Ma túy tổng hợp) bán không, người đó trả lời có, sau đó V đã mua được của người đó 04 viên ma túy tổng hợp với giá 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) được gói bằng mảnh lon màu hồng. V giấu gói ma túy vào trong túi áo khoác bên trái đang mặc rồi đi bộ về nhà, tuy nhiên khi vừa đi được khoảng 500 m thì bị tổ công tác Công an huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La phối hợp với Công an xã Mường Lạn bắt quả tang cùng với vật chứng là 04 viên ma túy được cất giấu trong túi áo khoác như đã nêu ở trên.

Tại bản Cáo trạng số: 27/CT - VKS ngày 15/4/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La, đề nghị truy tố bị can Lê Quang V về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp, giữ quan điểm truy tố bị cáo Lê Quang V, với tội danh và điều khoản luật áp dụng như trên.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự;

- Tuyên bố bị cáo Lê Quang V phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy và xử phạt bị cáo mức án từ 16 đến 20 tháng tù.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền được quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự, đối với bị cáo.

Xử lý vật chứng:

Đề nghị áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Tuyên tịch thu tiêu huỷ số vật chứng gồm: 01 phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở; 01 mảnh ni lon màu hồng và 01 chiếc áo khoác màu đen không còn nhiều giá trị sử dụng.

Về án phí: Đề nghị áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Buộc bị cáo nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Tại phiên tòa bị cáo V có ý kiến: Thừa nhận ngày 28/10/2019 đã bị bắt quả tang về hành vi tàng trữ 0,43 gam Methamphetamine để sử dụng cho bản thân. Nay bị cáo đã biết tội, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét việc bị cáo thành khẩn khai nhận tội và việc bị cáo có bố là người có công với cách mạng giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về nội dung: Ngày 28/10/2019, bị cáo Lê Quang V (*Có căn cước lý lịch như trên*) đã thực hiện hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy (0,43 gam Methamphetamine) với mục đích sử dụng cho bản thân. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự để nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là nguy hiểm cho xã hội, bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện. Xét lời khai nhận của bị cáo phù hợp với vật chứng thu giữ là ma túy; kết luận giám định về ma túy và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Trên cơ sở đó đã đủ căn cứ kết luận bị cáo Lê Quang V đã phạm vào tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Như quan điểm truy tố và luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp là có căn cứ, đúng pháp luật.

Tại Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định:

“ 1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản."

[3] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội bởi tội phạm bị cáo thực hiện đã xâm phạm đến lĩnh vực độc quyền thống nhất quyền quản lý nhà nước về các chất ma túy. Cụ thể hành tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm sử dụng cho bản thân trước là xâm hại đến chính sức khỏe của bị cáo, sau là hành vi tiếp tay cho loại tội phạm khác như mua bán, vận chuyển trái phép chất ma túy trong xã hội gia tăng, làm mất trật tự an ninh ở địa phương. Tội phạm bị cáo thực hiện thuộc trường hợp nghiêm trọng, do đó cần phải áp dụng một hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian đủ mức trừng trị răn đe, giáo dục và cải tạo bị cáo thành người công dân có ích cho xã hội.

[4] Tình tiết tăng nặng: Không.

[5] Tình tiết nhân thân: Bị cáo đã từng bị kết án 18 năm tù về các tội: Giết người và Cướp tài sản (Bản án số: 747/HSPT ngày 07/4/2004 của Tòa phúc thẩm tại thành phố Hồ Chí Minh). Thời điểm phạm tội trong vụ án bị cáo là người dưới 18 tuổi; đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 07/02/2015. Do vậy căn cứ điểm d khoản 2 Điều 107 Bộ luật hình sự năm 2015 thì với bản án nêu trên bị cáo đã được xóa án tích. Tuy nhiên cũng xác định bị cáo là người có nhân thân xấu để làm căn cứ quyết định hình phạt, theo quy định tại Điều 50 Bộ luật hình sự.

[6] Tình tiết giảm nhẹ: Xét quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo đã thành khẩn khai nhận tội. Ngoài ra bị cáo có bố đẻ (Lê Văn K) là người có công với cách mạng (Các danh hiệu được phong tặng: Huân chương kháng chiến hạng ba năm: 1986; Huân chương chiến sĩ vẻ vang hạng nhì năm 1977; Huân chương chiến sĩ vẻ vang hạng ba năm 1978. Nên được áp dụng là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[7] Bị cáo đang bị tạm giam, cần tiếp tục giam giữ bị cáo trong hạn 45 ngày, kể từ ngày tuyên án theo quy định tại khoản 1, 3 Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự.

[8] Đối với hình phạt bổ sung được quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự. Căn cứ vào kết quả xác minh xác định bị cáo không có khả năng thi hành nên Hội đồng xét xử không áp dụng.

[9] Xử lý vật chứng:

- Đối với 0,43 gam Methamphetamine là chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo và là vật nhà nước cấm lưu hành, tuy nhiên đã sử dụng hết trong quá trình giám định, do vậy không đặt ra vấn đề xử lý.

- Đối với số vật chứng còn lại gồm: 01 phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở; 01 mảnh ni lon màu hồng và 01 chiếc áo khoác cũ không còn nhiều giá trị sử dụng. Cần áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự để tuyên tịch thu tiêu hủy.

[10] Đối với nguồn gốc ma túy bị bắt giữ, theo bị cáo khai do mua của 01 người đàn ông dân tộc Mông không quen biết tại khu vực cây xăng bản Mường Lạn, xã Mường Lạn, huyện Sốp Cộp vào ngày 28/10/2019. Quá trình điều tra do bị cáo không cung cấp được tên, tuổi, địa chỉ và đặc điểm nhận dạng của đối tượng. Nên không có cơ sở để điều tra làm rõ.

[11] Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm, theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[12] Bị cáo được quyền kháng cáo bản án, theo quy định tại các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự;

- Tuyên bố bị cáo Lê Quang V phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Xử phạt bị cáo Lê Quang V 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt được tính từ ngày 28/10/2019 (Ngày bắt giữ bị cáo).

Căn cứ khoản 1, 3 Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Tiếp tục tạm giam bị cáo Lê Quang V trong hạn 45 (Bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án, để đảm bảo biện pháp thi hành án phạt tù.

2. Xử lý vật chứng:

Căn cứ điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự;

- Tuyên tịch thu tiêu hủy:

+ 01 phong bì màu trắng của Công an huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La đã được niêm phong dán kín bằng giấy niêm phong. Một mặt phong bì ghi: "*Vật chứng lưu kho vụ Lê Quang V, sinh năm: 1985, trú tại: bản Mường Lạn, xã Mường Lạn, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La. Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, bắt ngày 28/10/2019, bên trong phong bì có: 01 phong bì thư niêm phong ban đầu đã bóc mở; 01 mảnh ni lon màu hồng*". Mặt còn lại của phong bì, dán giấy niêm phong của Công an huyện Sốp Cộp ngày 30 tháng 10 năm 2019 vào mép dán của phong bì, trên mép dán giấy niêm phong có đầy đủ chữ ký, họ tên

của các thành phần tham gia niêm phong và chữ ký, họ tên của người bị bắt Lê Quang V cùng hai hình dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an huyện Sốp Cộp;

+ 01 áo khoác màu đen đã qua sử dụng.

3. Án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

- Buộc bị cáo nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

4. Quyền kháng cáo:

Căn cứ các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

Báo cho bị cáo biết quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh;
- Viên kiểm sát (02 bản);
- Sở tư pháp;
- Công an huyện;
- THA hình sự
- THA dân sự huyện;
- Trại giam;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VPTA (01 bản).

T. M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Kỳ Việt